

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK MIL  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST  
Ngày 18/4/2023

**NH DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

***Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Trương Ngọc Thanh;
- *Các Hội thẩm nh dân:* Bà Hoàng Thị Thanh và bà Nguyễn Thuý Luân;

***Thư ký phiên toà:*** Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk Mil.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil tham gia phiên toà:*** Ông Phạm Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 18/4/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Mil mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST-HS, ngày 15/3/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/QĐXXST-HS, ngày 31/3/2023 đối với bị cáo:

**Võ Văn L** (tên gọi khác: Mậ); sinh năm 1997; tại tỉnh Đăk Nông; nơi đăng ký HKTT và trú tại: Thôn Thanh H, xã Đức M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Công nh; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Sỹ Ng, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị L (đã chết); địa chỉ: Thôn Thanh H, xã Đức M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông; bị cáo là con thứ tư trong gia đình có 04 chị em; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2022 - Có mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh Hà Văn Th, sinh năm 1965 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Thanh L, xã Đức M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

Chị Hường Vĩnh Bảo H, sinh năm 1997 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn Đăk Mil, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào đầu tháng 11/2022, Võ Văn L đến khu công nghiệp Lộc An thuộc huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai để xin việc làm. Ngày 09/11/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Võ Văn L đến trước khu công nghiệp Lộc An gặp một đối tượng nam giới (chưa rõ nH tH, lai lịch) mua 300.000 đồng được 02 gói ma túy. Do không xin được việc làm nên ngày 10/11/2022, Võ Văn L cầm theo 02 gói ma túy về cất giấu tại nhà ở thôn Thanh H, xã Đức M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông. Sáng ngày 10/12/2022, Võ Văn L dùng keo dán 02 gói ma túy cất giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô biển số 48E1-203.76 (xe của ông Hà Đình Th) đi ra thị trấn Đăk Mil tìm địa điểm sử dụng. Đến thị trấn Đăk Mil, Linh chở theo Huỳnh Vĩnh Bảo H, đi từ tổ dân phố 10 tới Trung tâm y tế huyện Đăk Mil thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng Cửa khẩu Thuận An phát hiện và bắt quả tang thu giữ dưới lòng bàn cH trái Linh 02 gói ma túy tổng hợp và số tiền 4.443.000 đồng.

Vật chứng đã thu giữ: 0,348 gam ma túy, là Methamphetamine, hoàn lại sau giám định là 0,2992 gam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu trắng đục; 01 xe gắn máy nhãn hiệu SH Mode, màu đỏ đen, biển kiểm soát 48E1-203.76 và 4.443.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam (trong đó, 4.000.000 đồng của Huỳnh Vĩnh Bảo H và 443.000 đồng của Võ Văn L).

Tại kết luận giám định số 350/KL-KTHS, ngày 11/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói zipper chỉ đỏ được niêm phong trong bì thư gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1111 gam, là Methamphetamine, hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,086 gam; Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilong màu trắng hàn kín được niêm phong trong bì thư gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,2369 gam, là Methamphetamine, hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,2131 gam.

Cáo trạng số 09/CT-VKS (ĐM), ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nH dân huyện Đăk Mil đã truy tố bị cáo Võ Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông sau khi pH tích tính chất vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo

Võ Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Võ Văn L từ 01 (*Một*) năm đến 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/12/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil đã thu giữ sau đó trả lại ông Hà Đình Th 01 xe gắn máy nhãn hiệu SH Mode, màu đỏ đen, biển kiểm soát 48E1-203.76; trả lại Hoàng Vĩnh Bảo H 4.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, là các chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy 0,2991 gam ma túy, là Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu trắng đục và 443.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam cho bị can Võ Văn L do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Các vấn đề khác: Đối với Hà Đình Th, do không biết bị can sử dụng xe mô tô của mình vào việc phạm tội nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật; đối với Hoàng Vĩnh Bảo H, do không biết bị can Võ Văn L tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật; đối với đối tượng (chưa xác định được nH tH, lai lịch) là người đã bán ma túy cho bị can Võ Văn L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa, không tranh luận, chỉ xin Tòa án xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Lời nói lời sau cùng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, để có cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm, sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; lời khai của bị cáo; lời khai của người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc theo bản cáo trạng mà Viện kiểm sát NH dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định:

Vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 10/12/2022 tại thôn Thuận Sơn, xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Thuận An thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Đắk Nông bắt quả tang cùng tang Võ Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,348 gam ma túy, là Methamphetamine mục đích để sử dụng và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Võ Văn L phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c).... Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

[3]. Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng. Trong thời gian gần đây tình trạng tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy ngày càng nghiêm trọng. Đây là một vấn nạn của xã hội chính từ ma túy mà nảy sinh nhiều loại tội phạm khác trong thời gian qua. Do đó, cần xử phạt bị cáo

mức án nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5]. Về nH tH, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nH tH tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Do đó, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo học tập, cải tạo, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó trả lại ông Hà Đình Th 01 xe gắn máy nhãn hiệu SH Mode, màu đỏ đen, biển kiểm soát 48E1-203.76; trả lại Hoàng Vĩnh Bảo H 4.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam là các chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 0,2991 gam ma túy, là Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu trắng đục và 443.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam cho bị can Võ Văn L do không liên quan đến hành vi phạm tội là phù hợp.

[7]. Về các vấn đề khác: Đối với Hà Đình Th, do không biết bị cáo sử dụng xe mô tô của mình vào việc phạm tội nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật; đối với Hoàng Vĩnh Bảo H do không biết bị cáo Võ Văn L tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật; đối với đối tượng (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) là người đã bán ma túy cho bị cáo Võ Văn L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Võ Văn L không có tài sản gì, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nH dân huyện Đắk Mil tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Võ Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn Linh (tên gọi khác: Mậ) 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/12/2022.

**2.** Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó trả lại ông Hà Đình Th 01 xe gắn máy nhãn hiệu SH Mode, màu đỏ đen, biển kiểm soát 48E1-203.76; trả lại Huỳnh Vĩnh Bảo H 4.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, là các chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,2991 gam ma túy, là Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu trắng đục và 443.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam cho bị cáo Võ Văn L do không liên quan đến hành vi phạm tội.

**3.** Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Võ Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Công an huyện Đắk Mil;;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VT và HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Trương Ngọc Thanh**

